| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRÀ ÔN**<br>**TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 61/2020/QĐST-DS | *Trà Ôn, ngày 28 tháng 5 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20/5/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2020/TLST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: ấp G, xã T3, huyện T4, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: 1/ Chị Trần Thị T1, sinh năm 1969.

2/ Anh Nguyễn Thanh T2, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: khu M, thị trấn T4, huyện T4, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Thanh T2 là ông Trần Công T5, sinh năm 1957, địa chỉ: ấp H, xã Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long – đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 19/5/2020.

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Trần Thị T1 và anh Nguyễn Thanh T2 có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền nợ hụi và vốn vay tổng cộng bằng 430.000.000đ *(Bốn trăm ba mươi triệu đồng)*.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật, nếu chị Trần Thị T1 và anh Nguyễn Thanh T2 chưa trả xong số tiền trên thì phải chịu trả lãi theo qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn chị Trần Thị T1 và anh Nguyễn Thanh T2 có nghĩa vụ nộp 10.600.000đ (*Mười triệu sáu trăm nghìn đồng)*.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền 10.600.000đ (*Mười triệu sáu trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0016056 ngày 28/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Ôn.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**
*(Đã ký)*

**Phạm Trường Thọ**